

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN.

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Luật người cao tuổi;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 60/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Ông Vũ Văn T, sinh năm 1963

Và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963

Cùng HKTT/địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn H, xã M, tỉnh Hưng Yên).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị B được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 1984 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên (Nay là xã M, tỉnh Hưng Yên). Do thời gian đã lâu, ông bà làm thất lạc giấy chứng nhận kết hôn. Ủy ban nhân dân xã M không còn lưu giữ được sổ đăng ký kết hôn từ năm 1981 đến năm 1985 nên không cấp được bản sao trích lục kết hôn cho ông bà. Vì vậy, ngày 03/6/2025 ông T và bà B đã đến UBND xã M đăng ký kết lại kết hôn. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà B được xác lập từ năm 1984, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng, mâu thuẫn, không thể hòa hợp được. Từ năm 2022 đến nay, ông bà sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không còn tình cảm, không còn quan tâm gì đến nhau. Nay cả ông T và bà B đều xác định không còn tình cảm với nhau, không muốn đoàn tụ và cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn giữa ông T và bà B đã trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu và không còn quan tâm gì đến nhau. Điều đó chứng tỏ ông bà chung sống với nhau không có hạnh phúc, hôn nhân trên thực tế đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Cả hai đều xác định không đoàn tụ và đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu này của ông bà có căn cứ và phù hợp với

Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa ông T và bà B.

[2] Về con chung: Ông T và bà B cùng xác nhận vợ chồng có 03 con chung là anh Vũ Văn T1, sinh ngày 11/6/1985, chị Vũ Thị M, sinh ngày 20/3/1987 và anh Vũ Ngọc T2, sinh ngày 14/02/1989. Các con của ông bà đều đã thành niên, mạnh khỏe, tự lập được cuộc sống, đã lập gia đình, ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức và đất nông nghiệp: Ông T và bà B cùng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông T và bà B cùng xin được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự vì ông bà là người cao tuổi. Xét thấy hiện ông T và bà B đều 62 tuổi, là người cao tuổi quy định của Luật người cao tuổi nên sẽ miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông bà theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/9/2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị B đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con chung của ông T và bà B đều đã thành niên, mạnh khỏe, tự lập được cuộc sống nên ông, bà thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức và đất nông nghiệp: Ông T và bà B thống nhất tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND khu vực 4, tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Mỹ Sở, tỉnh Hưng Yên (ĐKKH số 23 ngày 03/6/2025);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ THOA